

Chỉ có 1% số giáo sĩ ở Việt Nam là phật tử

Tác Giả: Minh Anh

Chúa Nhật, 21 Tháng 11 Năm 2010 23:22

Dù ý họ là muốn trong những ngành nghề được phái nữ rất yêu thích ở Việt Nam, tuy nhiên phần lớn những người Việt Nam lại chỉ dựa theo đuổi đến những ngành nghề có thang bậc và cuộc sống cùng

của ngành giáo dục, đó là tiến sĩ và giáo sư.

Mọi người vẫn cùng tìm hiểu thêm về thực trạng muốn cân bằng giới trong đời sống giáo sĩ Việt Nam cũng như chính sách đào tạo bậc tiến sĩ tại Việt Nam trong câu chuyện phỏng vấn này.



Hình: Wikipedia Commons / Văn Mẫu - trường đại học đầu tiên ở Việt Nam.

Trong những năm vừa qua, Việt Nam đã thành lập thêm hàng trăm trường đại học và cao đẳng, tuy nhiên số giáo sư, tiến sĩ tại các trường đại học lại không theo kịp tốc độ này, đặc biệt là số tiến sĩ và giáo sư nữ vẫn còn rất khiêm tốn.

Theo một báo cáo được Thủ tướng Bộ giáo dục Đào tạo Long công bố hồi cuối tháng 10 năm nay, thì phần trăm chỉ 11% trong số các tiến sĩ và thạc sĩ, trong khi chỉ có 1% số giáo sư ở Việt Nam là nữ.

Giới thích về thực trạng này, giáo sư Phạm Phú, giảng viên trường đại học Bách Khoa thành phố Hồ Chí Minh, nhận xét rằng việc tăng lên tỉ lệ góp ý về chính lập trường giáo dục từ tín sĩ tại Việt Nam nói:

“Trong thực tế chúng ta thấy số giáo sư nhận xét tăng dần ít, vì phật tử theo văn hóa phương Đông thì thường gánh vác công việc gia đình nhiều hơn.

Vì vậy, mặc dù trong một buổi chung thì chưa cao, nhưng trong điều kiện của Việt Nam để đạt được giáo sư thì các chị em cũng phải cố gắng nhiều lắm. Phật tử thường đạt giai đoạn lên đến bậc tín sĩ, phó giáo sư thì cũng là lúc có con cái, gia đình nữa.”

Chị Nguyễn Thị Ngân, nhận xét rằng đang theo học tín sĩ về giáo dục tại Đại học Ohio của Hoa Kỳ cũng cho rằng Việt Nam vẫn còn tín sĩ tại trường nam, kinh nghiệm trong xã hội khi nhận cho vai trò của phật tử cho đến những mặt như trong khía cạnh gia đình và chăm sóc con cái, cho nên sẽ tham gia của phật tử vào lĩnh vực xã hội và chính trị vẫn còn thấp. Trong khi đó, bản thân phật tử Việt Nam cũng như gia đình họ vẫn còn mang tâm lý “phật tử thì không nên học nhiều”.

Theo chị Ngân, nhận xét điều quan trọng nhất là cần phải để phật tử được học lên cao vẫn còn hạn chế:

“Ví dụ trong các đơn vị trường học, nếu được một giảng viên đi học cao học hay tham gia một chương trình đào tạo nào thì được nghỉ nam vẫn có ưu tiên hơn. Tôi không nói là có sự phân biệt đối xử trong các đơn vị trường học, nhưng chắc chắn là trong những quy định như của ngành để được ưu thì họ luôn xem ai sẽ là người thực hiện tốt được chương trình đào tạo hoặc ai có điều kiện tốt hơn chúng ta. Thường thì chúng ta, trong những trường hợp đó thì thường nam giới chiếm ưu tiên hơn.”

Chị Ngân cho rằng việc phật tử không có điều kiện để theo học cao học và không có bằng cấp cao như nam giới sẽ hạn chế cần phải có thể được đưa vào các vị trí quan trọng lý cao hơn.

“Bởi vì chúng ta cấp quan trọng lý cao hơn trong các trường học thì họ cũng thường xét xem phật tử có bằng cấp hay không. Nếu phật tử không có bằng cấp cao thì khó lòng có thể được cân nhắc

vào những vị trí cao và những vị trí thì số tiền ra số mặt cân bằng giữa trong hệ thống quản lý.”

Vì sự gia tăng nhanh chóng số lượng các trường đại học và tình trạng thiếu giáo viên trẻ mới, Việt Nam đã nhập một tiêu chuẩn tiền lương thêm 20.000 tiền đồng mỗi năm 2020. Mặc dù vậy trong con số 20.000 tiền đồng này, theo giáo sư Phạm Phú, cũng không có tiêu chí bao nhiêu phần trăm là tiền lương.

Cũng theo giáo sư Phạm Phú có một nhận xét ý kiến không đồng tình với chế độ tiêu chuẩn tiền lương mới số lượng tiền lương nhập vào vì chế độ lương đạo tiền lương Việt Nam hiện còn có nhiều điều chưa đáng lo. Giáo sư Phạm Phú nói:

“Nếu đi sâu vào lĩnh vực khoa học xã hội thì theo tôi những pháp luật ở Việt Nam có vấn đề, đó là một trong các nguyên nhân khiến những chế độ lương đạo tiền lương. Theo tôi, để đạt tiêu chí tiền lương nhập vào thì thế nào cũng phải những chế độ lương. Theo tôi, nên đặt chế độ tiền lương phải thôi. Con số 20.000 đó là xuất phát từ yêu cầu người thầy giáo, cô giáo để giáo dục ở đại học. Nhưng không phải ai học tiền lương xong cũng phải đi đại học giáo dục và dạy, mà bây giờ do điều kiện làm việc, điều kiện lương bằng cấp đại học giáo viên chưa tốt, nên tôi nghĩ có tiền 1/3 tiền lương để đào tạo học ra làm ngoài. Vì vậy để có 20.000 ngàn tiền đồng để làm thầy giáo thì phải đào tạo tiền 40.000 đến 50.000 vì vậy cho nên tính khả thi rất thấp.”

Giáo sư Phạm Phú là người đã từng tham gia cho rằng ở Việt Nam đang xuất hiện một hiện tượng ‘dạy nghề’ khi mà trong bộ máy nhà nước và doanh nghiệp, số người có bằng tiền lương cao hơn hẳn Nhà nước, một quốc gia có thu nhập đầu người ở mức 75 ngàn Việt Nam. Chính hiện tượng này làm nhiều người lo ngại về chế độ lương đạo tiền lương ở Việt Nam. Giáo sư Phạm Phú giải thích thêm:

“Đáng lý là tiền lương cho các nhà đào tạo tiền lương là để giáo dục và nghiên cứu các trường đại học, nhưng ở Việt Nam có một thế lực cao những người làm trong lĩnh vực số xuất có bằng tiền lương, trong khi thế lực của các nhà sản xuất là để.”

Tuy nhiên cái vấn đề chúng ta đang gặp ở Á Đông nó cũng đến từ việc nhiều người ở ngoài thế lực ra không cần tiền lương nhưng cũng nhập vào làm tiền lương. Ngoài ra còn có thế lực đáng nói hiện là một số lĩnh vực mà làm thế lực nói chung nó hiện nay một ngành đang thì tiền lương đi thu nhập hiện nay, những lĩnh vực như quản trị kinh doanh rồi một số lĩnh vực khoa học xã hội mà ở Việt Nam chưa được phát triển lắm, thì yêu cầu với một chế độ lương nó làm cho họ các lĩnh vực khác, vì vậy cho nên người ta nhập vào làm tiền lương hiện nay, trong đó có thế lực những người chúng ta đang gặp thì cũng nhiều. Vì vậy đó là lý do người ta e ngại về một chế độ lương đạo tiền lương.

Ngoài ra, theo giáo sư Phạm Phú Vĩnh đố bạn cũng như hàng triệu chị em đồng nghiệp của giáo viên đố bạn cũng như việc giáo viên dạy các môn sử, giáo sư và tôi trở nên thay vì ra ngoài làm kinh tế. Giáo sư Phạm Phú cũng cho rằng đố bạn thì nên chờ đợi rồi thì cần phải đầu tư hơn nữa cho ngành giáo dục:

“Thu nhập cũng như bạn cũng của giáo viên và trở nên đố bạn học tập làm, mà với mức học phí như vậy thì họ phải lo gì quy định đố bạn. Họ không thể tập trung vào việc giảng dạy, chỉ nói đến việc tập trung vào nghiên cứu, rồi ở Việt Nam, họ lại phải chịu xô ra đẩy các trở ngại dân tộc. Vì vậy, đi đâu đó có như hàng triệu đố bạn chờ đợi và cũng khó gì chân họ. Tôi thấy trở ngại vài ngành đang nóng thì mức lương tiến sĩ còn khá khá, còn ngành ngành còn lại thì lương thấp làm, mà lương thấp thì khó gì chân họ lại trong trở ngại đố bạn học.”

Đúng tình với quan điểm của giáo sư Phạm Phú về chế độ đãi ngộ đố bạn với giáo viên ở Việt Nam, khi đố bạn hỏi ý kiến nào là quan trọng nhất đố bạn đưa ra quy định như giáo viên làm giảng viên hay theo đuổi một ngành khác khi hoàn thành xong luận án tiến sĩ ở Mỹ và trở về nước, chị Ngân nói:

“Bản thân tôi, do tính chất của ngành học, tôi rất mong muốn đố bạn ở trong môi trường giáo dục. Tuy nhiên, cũng không thể nói đố bạn lòng mình, và đố bạn tiến bộ cũng là một trong các mối quan tâm hàng đầu của tôi. Tôi cũng đã suy nghĩ rất nhiều về đi đâu này, bởi vì tôi cũng sắp học xong rồi. Khi mà trở về thì tôi sẽ rất lo lắng nếu mức lương không đủ trang trải cho mình chỉ của nói đố bạn cho gia đình và một đố bạn con. Cho nên tôi cũng phải nghĩ đố bạn như ng cô hỏi về những đố bạn khác mà họ có thể trả lời tôi cao hơn.”